



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN & KIỂM TOÁN ANH

Kế toán, Kiểm toán, Tư vấn thuế, Tư vấn đầu tư và Hải quan



BẢN TIN

**KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN, THUẾ
& TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**

Kỳ phát hành 15/06/2019

Văn phòng Hải Phòng

Số 34A Phố Máy Tơ, Phường Máy Tơ,
Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
Tel: 0225 3736 866/ 3222198 - Fax: 0225 3736 869
Email: acacvn@acacvn.com
<http://acacvn.com>

Văn Phòng Hà Nội

Tầng 3 tòa nhà Sacombank, đường Lê Đức Thọ,
P. Mỹ Đình, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.
Tel: 024 3556 8636 - Fax: 024 3556 8635
Email: acacvn@acacvn.com
<http://acacvn.com>



BẢN TIN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VÀ THUẾ

Phát hành định kỳ: 2 kỳ/tháng

(Kỳ 15/06/2019)

Nội dung	Trang
THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”)	2-3
THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (“TNDN”)	4-5
THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (TNCN)	6-7
CÁC LOẠI THUẾ KHÁC	7-8
CÁC VẤN ĐỀ KHÁC	9-10
CÁC VĂN BẢN KHÁC	11





THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT)

Chính sách thuế đối với giao dịch tài chính phái sinh

Theo **Công văn số 1959/TCT-DNL** ngày 16/5/2019 của TCT, giao dịch hoán đổi ngoại tệ và giao dịch mua, bán ngoại tệ kỳ hạn là giao dịch tài chính phái sinh, thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Do đó, nhà thầu nước ngoài có doanh thu từ các giao dịch này thì doanh thu đó thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính chưa quy định cụ thể doanh thu tính thuế TNDN của nhà thầu nước ngoài trong các giao dịch tài chính phái sinh, gồm giao dịch hoán đổi ngoại tệ và giao dịch mua bán ngoại tệ kỳ hạn. Do vậy, việc xác định doanh thu của hoạt động giao dịch hoán đổi ngoại tệ, giao dịch mua bán ngoại tệ theo kỳ hạn thực hiện theo nguyên tắc chung tại Thông tư 103/2014/TT-BTC để xác định doanh thu, thu nhập chịu thuế của nhà thầu nước ngoài. Về thời điểm xác định thu nhập chịu thuế thu nhập chịu thuế của nhà thầu nước ngoài trong giao dịch hoán đổi ngoại tệ và mua bán ngoại tệ kỳ hạn được xác định theo từng lần phát sinh, căn cứ quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12.

Hoàn thuế đối với trường hợp của Ban Quản lý dự án sử dụng nguồn vốn ODA

Theo **Công văn số 2038/TCT-CS** ngày 22/5/2019 của TCT, trường hợp Chủ dự án sử dụng nguồn vốn ODA không hoàn lại thành lập BQLDA để thực hiện dự án, nếu BQLDA đáp ứng các điều kiện đại diện cho Chủ dự án (có thể đại diện theo pháp luật hoặc đại diện theo ủy quyền) trong việc thực hiện các thủ tục về hoàn thuế GTGT thì BQLDA thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT đối với dự án sử dụng nguồn vốn ODA viện trợ không hoàn lại theo quy định.



Hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với chuyển đổi loại hình doanh nghiệp

Theo **Công văn số 2260/TCT-CS** ngày 04/6/2019 của TCT, trường hợp Công ty A thực hiện chuyển đổi từ doanh nghiệp tư nhân thành Công ty TNHH MTV với mã số thuế, vốn chủ sở hữu và chủ sở hữu không thay đổi, Công ty A sau khi chuyển đổi kế thừa toàn bộ nghĩa vụ thuế của



doanh nghiệp tư nhân thì theo đó số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết của doanh nghiệp tư nhân được Công ty A kế thừa và tiếp tục chuyển số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ sang khấu trừ kỳ sau nếu đáp ứng các điều kiện về khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo quy định.

Chính sách thuế GTGT đối với dự án viện trợ phi chính phủ nước ngoài

Theo **Công văn số 43011/CT-TTHT** ngày 6/6/2019 của Cục thuế TP. Hà Nội, trường hợp Tổ chức A là Tổ chức Phi chính phủ nước ngoài (PCPNN) tại Việt Nam mua hàng hóa, dịch vụ tại Việt Nam để viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại với giá đã có thuế GTGT thì được hoàn lại số thuế đã trả.

Thủ tục hồ sơ hoàn thuế đối với tổ chức ở Việt Nam sử dụng tiền viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại của nước ngoài mua hàng hóa, dịch vụ có thuế GTGT ở Việt Nam để viện trợ không hoàn lại, viện trợ nhân đạo thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 156/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.



Kê khai thuế GTGT tại Chi nhánh

Theo **Công văn số 41661/CT-TTHT** ngày 03/06/2019 của Cục thuế TP. Hà Nội, trường hợp Công ty A có đơn vị trực thuộc là các Chi nhánh được thành lập để cung cấp nhiên liệu bay cho các Hãng hàng không theo đúng quy định nghiêm ngặt về an ninh, an toàn, tiêu chuẩn kỹ thuật của ngành hàng không và thông lệ quốc tế. Các Chi nhánh hoạt động như một kho hàng, chỉ thực hiện nhiệm vụ bảo quản, cấp xuất nhiên liệu cho khách hàng, báo cáo số lượng về Công ty mà không có bộ máy kế toán, không trực tiếp bán hàng, không phát sinh doanh thu thì các Chi nhánh thực hiện kê khai thuế GTGT tập trung tại trụ sở chính.



THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)

Chính sách thuế đối với dịch vụ vận tải biển quốc tế

Theo **Công văn số 1950/TCT-CS ngày 16/5/2019** của TCT, về nguyên tắc, trường hợp hợp đồng vận tải quy định cụ thể tên người được hưởng hoa hồng môi giới, có đầy đủ hóa đơn và chứng từ theo quy định của pháp luật thì Công ty được hạch toán khoản chi phí hoa hồng môi giới trên vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Trường hợp hợp đồng vận tải không quy định tên người được hưởng hoa hồng môi giới thì đây là lý do đặc thù của ngành vận tải biển quốc tế. Vì vậy, Cục Thuế Tỉnh làm rõ lý do đặc thù là gì để có đủ cơ sở xác định có hay không được tính vào chi phí được trừ, nhất là đối với trường hợp đã khấu trừ thuế nhà thầu nước ngoài mà doanh nghiệp phải nộp thay theo quy định về thuế áp dụng với nhà thầu tại Việt Nam.



Hỗ trợ pháp lý VAHC Công ty TNHH B.O.P khởi kiện Cục Thuế Thành phố Hải Phòng

Theo **Công văn số 1974/TCT-PC ngày 17/5/2019** của TCT, điều kiện để được trừ chi phí khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp và khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào, trừ trường hợp tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào từng lần có giá trị dưới 20 triệu đồng. Trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ của cùng một nhà cung cấp có giá trị dưới 20 triệu đồng nhưng mua nhiều lần trong cùng một ngày có tổng giá trị từ 20 triệu đồng trở lên thì người mua hàng hóa, dịch vụ phải sử dụng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt mới đáp ứng điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào và khấu trừ chi phí khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp. Quy định trên áp dụng thống nhất cho tất cả các doanh nghiệp nhằm thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt, kiểm soát được các hoạt động trong nền kinh tế, góp phần vào phòng, chống các hành vi kinh doanh trái pháp luật, rửa tiền, trốn thuế, tránh thuế.



Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

Theo **Công văn số 2009/TCT-CS ngày 21/5/2019** của TCT, từ năm 2009, pháp luật về đầu tư và pháp luật về thuế TNDN không có quy định về di chuyển địa điểm dự án đầu tư hay về ưu đãi bảo lưu ưu đãi khi doanh nghiệp di chuyển địa điểm kinh doanh.

Trước 01/01/2014, pháp luật thuế TNDN xét ưu đãi thuế TNDN theo đối tượng là doanh nghiệp cơ sở kinh doanh thành lập mới từ dự án đầu tư. Từ 01/01/2014, ưu đãi thuế TNDN xét theo đối tượng là dự án đầu tư, không phụ thuộc vào việc thành lập/thay đổi pháp nhân để thực hiện dự án đó. Do đó, mặc dù trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty A (Công ty) chỉ thay đổi địa chỉ trụ sở chính nhưng trên thực tế, Công ty đã thay đổi dự án đầu tư nên không thuộc diện áp dụng quy định tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC.



Chính sách thuế đối với ngành nghề gia công may mặc

Theo **Công văn số 2243/TCT-DNNCN ngày 04/6/2019** của TCT, trường hợp hộ của ông A kinh doanh với ngành nghề gia công may mặc thì tỷ lệ tính thuế trên doanh thu gồm tỷ lệ thuế giá trị gia tăng là 3%; tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân là 1,5%.

Trường hợp hộ của ông A kinh doanh với ngành nghề là dịch vụ may đo quần áo thì tỷ lệ tính thuế trên doanh thu gồm tỷ lệ thuế giá trị gia tăng là 5%; tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân là 2%.

Trường hợp hộ của ông A kinh doanh với cả 2 ngành nghề là dịch vụ may đo và gia công may mặc thì ông A thực hiện kê khai và tính thuế theo tỷ lệ thuế tính trên doanh thu áp dụng với từng ngành nghề. Trường hợp hộ ông A không xác định được doanh thu tính thuế của từng ngành nghề hoặc xác định không phù hợp với thực tế kinh doanh thì cơ quan thuế ấn định doanh thu tính thuế khoán của từng ngành nghề theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.



THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (TNCN)

Chính sách thuế TNCN đối với hoạt động chuyển nhượng cổ phiếu tại nước ngoài

Theo **Công văn số 1970/TCT-DNNCN** ngày 17/5/2019 của TCT, trường hợp người nước ngoài là cá nhân cư trú tại Việt Nam phát sinh thu nhập từ việc chuyển nhượng cổ phiếu của công ty tại Nhật Bản được xác định là thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán. Do vậy, cá nhân thực hiện khai, nộp thuế theo thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng và thực hiện nộp hồ sơ khai thuế tại Cục Thuế nơi cá nhân đăng ký thường trú hoặc tạm trú.

Trường hợp Việt Nam và Nhật Bản đã ký Hiệp định tránh đánh thuế hai lần về việc nộp thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu thì thực hiện theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần đã ký.



Thuế TNCN đối với thu nhập của cá nhân không cư trú

Theo **Công văn số 41157/CT-TTHT** ngày 31/5/2019 của Cục thuế TP. Hà Nội, trường hợp Công ty A mở Văn phòng đại diện tại Nhật và sử dụng lao động bản địa làm việc cho Văn phòng đại diện, nếu các cá nhân này không phải là đối tượng cư trú tại Việt Nam thì thu nhập có được do làm việc cho Văn phòng đại diện tại Nhật Bản không chịu thuế TNCN tại Việt Nam.

Thuế TNCN đối với trường hợp trợ cấp 1 lần cho nhân viên nghỉ việc.

Theo **Công văn số 39722/CT-TTHT** ngày 29/5/2019 của Cục thuế TP. Hà Nội, trường hợp Công ty chi trả các khoản trợ cấp, hỗ trợ cho người lao động (ký hợp đồng lao động với Công ty từ 03 tháng trở lên) do Công ty chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn thì:



Đối với khoản trợ cấp mất việc làm cho người lao động nghỉ việc theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội và Bộ luật Lao động thì không tính vào thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công của người lao động.

Đối với khoản trợ cấp mất việc làm cho người lao động nghỉ việc cao hơn mức quy định của Luật Bảo hiểm xã hội và Bộ luật Lao động thì Công ty thực hiện tổng hợp cùng với tiền lương, tiền công để khấu trừ thuế TNCN theo biểu thuế lũy tiến từng phần trước khi chi trả.

Trường hợp Công ty chi trả cho người lao động khoản hỗ trợ tài chính bằng 02 tháng lương sau khi đã chấm dứt hợp đồng lao động, nếu khoản chi này từ hai triệu (2.000.000) đồng trở lên thì Công ty phải khấu trừ thuế TNCN theo mức 10% trên tổng thu nhập chi trả.



CÁC LOẠI THUẾ KHÁC

Khoản tiền thuê đất nộp bổ sung đối với thời gian chậm tiến độ thực hiện dự án

Theo **Công văn số 2069/TCT-CS ngày 23/5/2019** của TCT, Báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước sau khi phát hành và công khai có giá trị bắt buộc phải thực hiện đối với đơn vị được kiểm toán về sai phạm trong việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công.

Theo quy định của chính sách thu tiền thuê đất, thuê mặt nước thì kể từ ngày 01/7/2014 - ngày Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực thi hành, trường hợp đất được Nhà nước cho thuê để thực hiện dự án đầu tư mà chủ đầu tư được gia hạn thời gian đưa đất vào sử dụng theo quy định tại Luật Đất đai năm 2013 thì phải nộp bổ sung khoản tiền tương ứng với mức tiền thuê đất đối với



thời gian chậm tiến độ thực hiện dự án trong thời gian gia hạn được xác định theo quy định tại Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính. Pháp luật đất đai không có quy định về việc miễn số tiền phải nộp bổ sung trong thời gian được gia hạn sử dụng đất này.



Giải đáp vướng mắc chính sách thu lệ phí trước bạ

Theo **Công văn số 2294/TCT-CS** ngày 05/6/2019 của TCT, trường hợp đổi tên đồng thời đổi chủ sở hữu tài sản, tài sản phải đăng ký lại với cơ quan có thẩm quyền thì chủ tài sản phải nộp lệ phí trước bạ (gồm có trường hợp Công ty cổ phần chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo phương thức một tổ chức không phải là cổ đông nhận chuyển nhượng toàn bộ số cổ phần của tất cả cổ đông của công ty).

Theo trình bày của Công ty A thì Công ty A sáp nhập vào Công ty B bằng hình thức hoán đổi cổ phiếu và lựa chọn phương án chuyển đổi Công ty từ Công ty cổ phần thành Công ty TNHH MTV với 100% vốn điều lệ thuộc sở hữu của Công ty B thì khi Công ty A đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản trước đây thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì phải nộp lệ phí trước bạ theo quy định tại Thông tư số 301/2016/TT-BTC.



CÁC VẤN ĐỀ KHÁC

Danh sách 11 VB về lao động, tiền lương bị bãi bỏ từ 10/7/2019

Theo **Thông tư số 09/2019/TT-BLĐTBXH** ngày 24/5/2019 của BLĐTB&XH về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH ban hành, liên tịch ban hành. Theo đó, bãi bỏ toàn bộ 11 văn bản thuộc lĩnh vực quan hệ lao động – tiền lương, đơn cử như: Thông tư 14/LĐTBXH-TT ngày 20/6/1996 sửa đổi TT05/LĐTBXH-TT-1996 hướng dẫn xử phạt VPHC về không ký kết HĐLĐ.

Thông tư 16/2005/TT-BLĐTBXH hướng dẫn về chính sách lao động theo Nghị định 170/2004/NĐ-CP và Nghị định 200/2004/NĐ-CP của Chính phủ.

Thông tư 42/2009/TT-BLĐTBXH hướng dẫn chế độ, chính sách đối với NLD theo Nghị định 109/2008/NĐ-CP về bán, giao doanh nghiệp 100% vốn nhà nước.

Thông tư liên tịch 32/2007/TTLT-BLĐTBXH-TLĐLĐVN hướng dẫn tổ chức hoạt động của hội nghị NLD trong công ty cổ phần, công ty TNHH.

Thông tư liên tịch 22/1999/TTLT-BLĐTBXH-BTC về việc quyết toán tiền lương theo thực tế thực hiện bình quân từ trên 2 lần đến 3 lần mức tiền lương bình quân chung của các Doanh nghiệp được giao đơn giá tiền lương.

Thông tư liên tịch 33/1999/TTLT-BLĐTBXH-BTC hướng dẫn chế độ bồi dưỡng khi đi biển đối với công nhân, viên chức ĐVSN của ngành địa chính.

Thông tư liên tịch 11/2000/TTLT-BLĐTBXH-BTC hướng dẫn điều chỉnh tiền lương và phụ cấp trong các doanh nghiệp...

Thông tư 09/2019/TT-BLĐTBXH có hiệu lực từ ngày 10/7/2019.





Hướng dẫn hồ sơ nhập khẩu máy móc, thiết bị đã qua sử dụng

Theo **Quyết định số 18/2019/QĐ-TTg** ngày 19/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ, khi nhập khẩu máy móc, thiết bị đã qua sử dụng, ngoài hồ sơ nhập khẩu theo quy định của Luật Hải quan, doanh nghiệp phải bổ sung thêm các tài liệu sau: Bản sao GCN đăng ký doanh nghiệp có đóng dấu của doanh nghiệp; Văn bản ủy thác nhập khẩu (trong trường hợp nhập khẩu theo ủy thác); Bản chính giấy xác nhận của nhà sản xuất về năm sản xuất và tiêu chuẩn của máy móc, thiết bị đáp ứng các tiêu chí nhập khẩu (nếu máy móc, thiết bị được sản xuất tại quốc gia thuộc các nước G7, Hàn Quốc);

Giấy xác nhận phải được hợp pháp hóa lãnh sự và kèm bản dịch sang tiếng Việt.

Chứng thư giám định được cấp bởi một tổ chức giám định được chỉ định trong các trường hợp dưới đây: Máy móc, thiết bị được sản xuất tại quốc gia thuộc các nước G7, Hàn Quốc nhưng không có Giấy xác nhận của nhà sản xuất; Máy móc, thiết bị được sản xuất tại quốc gia không thuộc các nước G7, Hàn Quốc.

Quyết định 18/2019/QĐ-TTg sẽ có hiệu lực từ ngày 15/6/2019.



Cưỡng chế cá nhân chủ sở hữu

Theo **Công văn số 3397/TCHQ-TXNK** ngày 30/5/2019 của TCHQ, việc xác định trách nhiệm thanh toán các khoản nợ của doanh nghiệp theo từng loại hình như sau:

Cá nhân là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ các khoản nợ của công ty.

Cá nhân góp vốn trong công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh chịu trách nhiệm thanh toán các khoản nợ của công ty trong phạm vi vốn góp.

Trên cơ sở xác định trách nhiệm thanh toán các khoản nợ của doanh nghiệp theo từng loại hình doanh nghiệp, cơ quan hải quan ban hành các quyết định hành chính thuế để xác định nghĩa vụ thanh toán nợ của doanh nghiệp đối với từng cá nhân nêu trên.



CÁC VĂN BẢN KHÁC

- Công văn số 41922/CT-TTHT ngày 4/6/2019 của Cục thuế TP.Hà Nội về việc đăng ký sử dụng chứng từ khấu trừ thuế TNCN tự in trên máy tính.
- Công văn số 3518/TCHQ-TXNK ngày 30/5/2019 của TCHQ về việc áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm thép.
- Công văn số 3384/TCHQ-TXNK ngày 30/5/2019 của TCHQ về việc rà soát sai sót khi nộp tiền thuế của doanh nghiệp vào NSNN.

Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm toán Anh ("ACAC") với 15 năm kinh nghiệm, thành lập và hoạt động từ ngày 21/12/2004, ACAC là một trong những công ty cung cấp các dịch vụ kế toán, kiểm toán, tài chính, thuế và quản trị doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn quốc tế. ACAC đã cung cấp nhiều dịch vụ cho các khách hàng đa quốc gia, các công ty tập đoàn lớn tại Việt Nam với chất lượng cao và đã thực sự chiếm được sự tin nhiệm của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. ACAC cam kết các trách nhiệm vô hạn với tất cả các dịch vụ đang cung cấp.

Văn phòng Hải Phòng

Số 34A phố Máy Tơ, P. Máy Tơ,
Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
Tel: 0225 3736 866/ 3222 198
Fax: 0225 3736 869
Email: acacvn@acacvn.com
<http://acacvn.com>

Văn phòng Hà Nội

Tầng 3 tòa nhà Sacombank, đường Lê
Đức Thọ, P. Mỹ Đình, Q. Nam Từ Liêm,
Hà Nội
Tel: 024 3556 8636
Fax: 024 3556 8635
Email: acacvn@acacvn.com
<http://acacvn.com>

Tài liệu này được chuyên gia của chúng tôi cập nhật, tóm tắt lại từ các văn bản pháp quy mà các cơ quan chức năng Nhà nước mới ban hành. Tài liệu cung cấp tới Quý khách hàng nhằm tham khảo, chúng tôi không cam kết về nội dung và không chịu trách nhiệm về kết quả của việc sử dụng tài liệu. Do đó, Quý khách hàng sử dụng thông tin nên tham khảo ý kiến chuyên gia.